

ỦY BAN NHÀ NƯỚC VỀ
HỢP TÁC VÀ ĐẦU TƯ
Số: 1621/UB-LXT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 8 năm 1993

THÔNG TƯ
CỦA ỦY BAN NHÀ NƯỚC

Về Hợp tác và đầu tư hướng dẫn thi hành Nghị định số 18/CP

của Chính phủ quy định chi tiết việc thi hành Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam

Ngày 16-4-1993 Chính phủ ban hành Nghị định 18-CP quy định chi tiết thi hành luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và đầu tư ban hành Thông tư này hướng dẫn một số điểm trong Nghị định đó.

I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG XÍ NGHIỆP LIÊN DOANH

1. Hội đồng quản trị đại diện cho những chủ sở hữu là các Bên tham gia liên doanh, chịu trách nhiệm quản trị tài sản và hoạt động kinh doanh của xí nghiệp. Đại diện của mỗi Bên trong Hội đồng quản trị là đại diện toàn quyền, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Bên mà họ đại diện.

2. Hội đồng quản trị thực hiện chức năng quản trị xí nghiệp thông qua cơ chế ra quyết nghị, đôn đốc, giám sát việc thực hiện các quyết nghị đó. Hội đồng quản trị không trực tiếp quản lý, điều hành công việc hàng ngày của xí nghiệp liên doanh.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có những nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

Truyền đạt các quyết nghị của Hội đồng quản trị cho lãnh đạo xí nghiệp và các cơ quan hữu quan của liên doanh.

Giữ vai trò chủ chốt trong việc giám sát, đôn đốc thực hiện các quyết nghị của Hội đồng quản trị.

Chủ tịch Hội đồng quản trị không trực tiếp ra lệnh cho Tổng giám đốc và Phó tổng giám đốc thứ nhất của xí nghiệp.

4. Các thành viên Hội đồng quản trị có thể uỷ quyền cho người khác đến dự các phiên họp của Hội đồng quản trị và biểu quyết thay trong phạm vi được uỷ quyền. Giấy uỷ quyền phải có chữ ký đã được đăng ký của người uỷ quyền và nội dung uỷ quyền không được vượt quá những quyền mà người uỷ quyền có.

5. Trong Hội đồng quản trị của xí nghiệp liên doanh mới nêu tại điểm 4 Điều 31 của Nghị định 18/CP, Bên xí nghiệp liên doanh cũ có ít nhất hai thành viên; ít nhất một trong hai thành viên đó phải là người có quốc tịch Việt Nam.

6. Trong vòng 90 ngày kể từ khi có Giấy phép đầu tư, Hội đồng quản trị phải họp phiên đầu tiên để quyết định những vấn đề có liên quan đến việc triển khai hoạt động của xí nghiệp.

7. Mỗi năm một lần Hội đồng quản trị họp để nghe Tổng giám đốc và Phó tổng giám đốc thứ nhất báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính xí nghiệp; đề ra các chỉ dẫn đối với hoạt động của xí nghiệp; thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh của xí nghiệp.

Trong thời gian đầu khi triển khai xây dựng xí nghiệp hoặc khi xí nghiệp có nhiều vấn đề cần xử lý, số cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể nhiều hơn.

8. Trong vòng 6 tháng trước khi hết nhiệm kỳ, Hội đồng quản trị phải họp tổng kết hoạt động của Hội đồng trong nhiệm kỳ đó: các Bên liên doanh cử người tham gia Hội đồng quản trị mới: tiến hành bàn giao công việc giữa Hội đồng quản trị cũ và Hội đồng quản trị mới.

9. Khi xí nghiệp kết thúc thời hạn hoạt động hoặc khi xí nghiệp giải thể trước thời hạn, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý, quy định nội dung và thời hạn hoạt động của Ban thanh lý. Khi kết thúc thanh lý, Hội đồng quản trị nghe Ban thanh lý báo cáo kết quả thanh lý và xử lý những vấn đề phát sinh theo đúng pháp luật.

II. GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH XÍ NGHIỆP LIÊN DOANH

Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc thứ nhất do Hội đồng quản trị nhất trí bổ nhiệm và miễn nhiệm, được uỷ quyền quản lý, điều hành công việc hàng ngày của xí nghiệp liên doanh.

Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc thứ nhất không kiêm nhiệm công việc ở các xí nghiệp khác, kể cả xí nghiệp của các Bên tham gia liên doanh.

2. Chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày được bổ nhiệm, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc thứ nhất phải lập phương án tổ chức bộ máy của xí nghiệp trình Hội đồng quản trị xem xét, phê

duyet.

3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm chức Tổng giám đốc xí nghiệp liên doanh thì phải phân biệt hai chức năng khác nhau khi điều hành xí nghiệp; căn cứ vào tính chất, nội dung từng văn bản để quyết định ký tên, đóng dấu với cương vị thích hợp; không ghi tên cả hai chức vụ trên một văn bản.

4. Tổng giám đốc và Phó Tổng giám đốc thứ nhất đều chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về hoạt động của xí nghiệp liên doanh.

Tổng giám đốc có quyền quyết định cuối cùng trong điều hành công việc hàng ngày của xí nghiệp liên doanh. Tổng giám đốc phải trao đổi với Phó Tổng giám đốc thứ nhất trước khi quyết định những vấn đề có ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị và các vấn đề quan trọng sau đây:

Bộ máy tổ chức cán bộ, tiền lương, tiền thưởng của xí nghiệp.

Bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ lãnh đạo của các bộ phận trong xí nghiệp liên doanh.

Báo cáo quyết toán từng thời kỳ, từng năm của xí nghiệp liên doanh.

Ký kết hợp đồng với các tổ chức kinh tế khác.

Khi có ý kiến khác nhau giữa Tổng giám đốc và Phó Tổng giám đốc thứ nhất về các vấn đề nêu trên thì sẽ xử lý theo quy định tại Điều 34 của Nghị định 18-CP.

5. Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc thứ nhất có trách nhiệm thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị nếu các quyết định đó không trái với pháp luật, điều lệ và hợp đồng liên doanh. Khi thấy quyết nghị của Hội đồng quản trị không phù hợp với tình hình thực tế, Tổng giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc thứ nhất được quyền yêu cầu Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập cuộc họp bất thường của Hội đồng quản trị để xét giải quyết.

Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc thứ nhất có quyền từ chối chấp hành chỉ thị hoặc mệnh lệnh mang tính chất cá nhân của Chủ tịch, của thành viên Hội đồng quản trị, hoặc các chỉ thị trái pháp luật của Hội đồng quản trị.

III. THUÊ CÔNG TY QUẢN LÝ XÍ NGHIỆP

1. Xí nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được quyền thuê một công ty quản lý để điều hành xí nghiệp. Quyết định thuê công ty quản lý của xí nghiệp liên doanh phải dựa trên sự nhất trí của

Hội đồng quản trị.

2. Công ty quản lý nước ngoài muốn hoạt động tại Việt Nam phải đăng ký tại Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi có trụ sở chính của xí nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Công ty quản lý và nhân viên của công ty phải tôn trọng và tuân thủ pháp luật Việt Nam, phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước Việt Nam theo quy định của pháp luật.

3. Công ty quản lý hoạt động dưới danh nghĩa và con dấu của xí nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; được giao những công việc và nhận những khoản thù lao quy định trong hợp đồng quản lý; chịu trách nhiệm trước xí nghiệp và pháp luật về việc thực hiện những quyền và nghĩa vụ ghi trong hợp đồng quản lý.

4. Việc ký kết và thực hiện Hợp đồng quản lý không được làm thay đổi hoặc tác động tiêu cực đến lợi ích của Nhà nước Việt Nam quy định trong Giấy phép đầu tư. Nội dung nghĩa vụ và quyền lợi của các bên ghi trong Hợp đồng quản lý không được mâu thuẫn hoặc vượt quá giới hạn những quy định ghi trong Giấy phép đầu tư và Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam.

5. Hợp đồng quản lý phải đệ trình Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và đầu tư. Khi xét thấy Hợp đồng quản lý không phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam, Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và đầu tư sẽ thông báo quyết định của mình cho xí nghiệp.

IV. GÓP VỐN XÍ NGHIỆP LIÊN DOANH

1. Hiện vật, công nghệ của các Bên liên doanh dùng để góp vào vốn của xí nghiệp phải tính theo giá thị trường khi góp vốn.

2. Phần vốn các Bên góp bằng hiện vật, công nghệ phải có hoá đơn, chứng từ hợp lệ và được giám định khi cần thiết. Hội đồng quản trị xí nghiệp liên doanh và các bên liên doanh có thể tự mình hoặc thuê một tổ chức chuyên môn của Việt Nam hoặc nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam, tiến hành giám định phần vốn góp của mỗi bên và gửi biên bản giám định cho Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và đầu tư trong vòng 60 ngày kể từ ngày góp vốn. Trong trường hợp cần thiết, Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và đầu tư tiến hành kiểm tra và xử lý theo quy định ghi trong Điều 26 của Nghị định 18-CP.